TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/DS-ST

Ngày: 11-01-2024

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Dình

2. Ông Đặng Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Quê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 299/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Linh P, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số A, đường số C, khu dân cư P, thành phố T, tỉnh Long An, có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Số B, đường Đ, khu phố B, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/7/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Linh P trình bày:

Do mối quan hệ quen biết nên bà có cho bà Nguyễn Thị Diễm T vay nhiều lần, mỗi lần vay hai bên có lập biên nhận tiền, thỏa thuận lãi suất vay 1,6%/tháng, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 22/3/2022, bà cho bà T vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 22/7/2022.

Lần 2: Vào ngày 25/3/2022, bà cho bà T vay số tiền 10.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 25/7/2022.

Lần 3: Vào ngày 02/6/2022, bà cho bà T vay số tiền 10.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 02/8/2022.

Lần 4: Vào ngày 06/6/2022, bà cho bà T vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 06/8/2022.

Lần 5: Vào ngày 14/6/2022, bà cho bà T vay số tiền 10.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 14/8/2022.

Quá trình vay bà T không trả vốn và lãi nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Diễm T phải thanh toán cho bà tổng số tiền vốn vay còn nợ là 70.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất, với mức lãi suất 1,6%/tháng tính đến ngày 04/7/2023 của từng khoản vay, cụ thể là:

Khoản vay ngày 22/3/2022: 20.000.000 đồng x 1,6%/tháng x 15 tháng 12 ngày = 4.928.000 đồng.

Khoản vay ngày 25/3/2022: 10.000.000 đồng x 1,6%/tháng x 15 tháng 09 ngày = 2.848.000 đồng.

Khoản vay ngày 02/6/2022: 10.000.000 đồng x 1,6%/tháng x 13 tháng 02 ngày = 2.090.600 đồng.

Khoản vay ngày 06/6/2022: 20.000.000 đồng x 1,6%/tháng x 12 tháng 28 ngày = 4.108.800 đồng.

Khoản vay ngày 14/6/2022: 10.000.000 đồng x 1,6%/tháng x 12 tháng 22 ngày = 2.037.000 đồng.

Bà yêu cầu bà T trả tổng số tiền vốn và tiền lãi là 86.012.400 đồng, yêu cầu trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Diễm T là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bà T vắng mặt, không có lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Linh P có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Nguyễn Thị Diễm T, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bà T cư trú tại huyện C, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[2]. Về nội dung vụ án: Bà P yêu cầu bà T có nghĩa vụ thanh toán số tiền vốn vay còn nợ là 70.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất, với mức lãi suất 1,6%/tháng tính từ ngày vay đến ngày 04/7/2023 với tổng số tiền lãi là 16.012.400 đồng.

Xét thấy, nguyên đơn cung cấp được 05 giấy mượn tiền viết tay, giấy tập học sinh có nội dung: *"... tôi tên Nguyễn Thị Diễm T ...tôi có mượn của chị Nguyễn Thị Linh P... số tiền..."* có chữ ký tên và chữ viết họ tên tại vị trí người mượn tiền Nguyễn Thị Diễm T.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, mặc dù Tòa án nhiều lần triệu tập bà T tham gia tố tụng để làm rõ nội dung vụ án nhưng bà T đều vắng mặt không đến Tòa án giải quyết vụ án và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, điều này thể hiện việc bà T đã từ bỏ quyền chứng minh cho mình. Như vậy, căn cứ vào giấy mượn tiền bà P cung cấp có đủ cơ sở xác định: Bà P có cho bà T vay nhiều lần với tổng số tiền vốn là 70.000.000 đồng, khi vay các bên có thỏa thuận lãi suất và thời hạn vay nên xác định đây là hợp đồng vay có lãi và có kỳ hạn.

[3]. Xét yêu cầu thanh toán tiền lãi vay của nguyên đơn: Các bên thực hiện giao dịch vay có lãi nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi với mức lãi suất 1,6%/tháng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bà T thanh toán cho bà P số tiền vốn và lãi là 86.012.400 đồng. Bà T còn phải chịu tiền lãi chậm thanh toán nợ gốc theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà P được chấp nhận nên bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định (86.012.400 đồng x 5% = 4.300.620 đồng). Bà P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, Điều 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của bà Nguyễn Thị Linh P đối với bà Nguyễn Thị Diễm T.

Buộc bà Nguyễn Thị Diễm T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Linh P số tiền 86.012.400 (tám mươi sáu triệu không trăm mười hai nghìn bốn trăm) đồng, trong đó tiền vốn vay là 70.000.000 đồng và tiền lãi là 16.012.400 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Diễm T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 4.300.620 (bốn triệu ba trăm nghìn sáu trăm hai mươi) đồng.

Bà Nguyễn Thị Linh P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.150.000 (hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003725 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh LA;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ái Duy